

THÁI THUỘNG CẢM ỨNG THIÊN

Tập 187

Chủ giảng: Lão pháp sư Tịnh Không

Địa điểm: Tịnh tông Học hội Singapore

Thời gian: Năm 2000

Viết dịch: Ban biên dịch Pháp Âm Tuyên Lư

Chư vị đồng học, chào mọi người! Hôm nay có hơn 30 vị đồng học đến từ Phúc Châu, hơn 50 vị đồng học đến từ Bắc Kinh, còn có đến từ Đài Loan và các khu vực khác cũng hơn 30 người. Tôi vô cùng cảm tạ mọi người, tôi biết trong các đồng học, đặc biệt là đồng học đến từ Trung Quốc dùng thời gian đi lại rất dài, tốn nhiều chi phí, thậm chí còn có đồng tu mang của hồi môn của con gái đi bán để lấy tiền làm lộ phí qua bên này tham học. Những sự việc này rất cảm động, đủ thấy là sự nhiệt tình của quý vị đối với việc cầu pháp có tâm chân thành, đến ở Singapore thời gian rất ngắn, nhưng vẫn luôn hy vọng chuyến đi này thật sự không uổng phí. Tu học trong Phật pháp, trước tiên phải có nhận thức chính xác đối với Phật pháp thì chúng ta mới có thể đạt được lợi ích chân thật. Mọi người đều biết, Phật giáo là do Thích-ca Mâu-ni Phật sáng lập vào khoảng 3.000 năm trước, người Ấn Độ xưng là Phật-đà. Phật-đà có nghĩa là gì? Chúng ta phải làm rõ ràng.

Vào thời xưa ở Trung Quốc xưng là thánh nhân, người Ấn Độ xưng là Phật-đà, cho nên ý nghĩa của Phật-đà chính là thánh nhân, danh từ này dịch ra là giác giả, nghĩa là người giác ngộ chân chánh, người giác ngộ viên mãn, xưng ngài là Phật-đà. Ở Trung Quốc thì ý nghĩa của “thánh” là người sáng tỏ chân tướng của vũ trụ nhân sinh, nên xưng là thánh nhân, ý nghĩa hoàn toàn tương đồng, cho nên mọi người hiểu được, Phật Bồ-tát không phải thần tiên, Phật Bồ-tát là thánh nhân, là hiền nhân. Người Trung Quốc gọi là thánh hiền, người Ấn Độ thì gọi là Phật, gọi là Bồ-tát, cùng một ý nghĩa, Trung Quốc từ xưa đến nay tiếp nhận giáo huấn của bậc thánh hiền. Phật giáo của Ấn Độ thời xưa là giáo dục, nếu dùng lời hiện nay mà nói thì đó là giáo dục xã hội đa nguyên văn hóa. Chúng ta xem Khổng lão phu tử và Phật-đà, thật ra mà nói là không khác nhau, Phu tử cũng là giáo dục xã hội đa nguyên văn hóa, gọi là “giáo dục không phân biệt”. Câu nói này giống như điều mà ngày nay chúng ta nói: Không phân quốc độ, không phân chủng tộc, không phân tôn giáo tín ngưỡng, bình đẳng như nhau, thế nhưng chỗ khác nhau giữa Khổng tử và Phật-đà là có. Chỗ nào vậy? Phu tử dạy học là “chỉ nghe đến

học, chưa nghe đi dạy”. Bạn đi đến chỗ ngài cầu học, ngài rất hoan hỷ, bạn không đi tìm ngài thì thôi, chứ ngài không tìm bạn. Phật thì không như vậy, Phật là bạn không tìm ngài, ngài vẫn đến tìm bạn, gọi là “làm bạn không mời của hết thầy chúng sanh”, không giống nhau là ở chỗ này. Thái độ giáo hóa đối với hết thầy chúng sanh của các ngài là không như nhau, nội dung dạy học thì có thể nói là nguyên lý nguyên tắc tương đồng, đều là bắt đầu từ hiểu đạo, vẫn là đến hiểu đạo viên mãn. Nhà Nho nói hiểu, nhà Phật cũng nói hiểu, bạn xem, tịnh nghiệp tam phước vừa mở đầu thì nói với chúng ta: “Hiếu dưỡng cha mẹ, phụng sự sư trưởng.” Hiếu thân tôn sư là tông chỉ của giáo dục Phật-đà, triệt để hiểu rõ chân tướng của vũ trụ nhân sinh là mục tiêu chung cực của Phật giáo, đây là việc mà chúng ta phải làm rõ ràng trước.

Trong 200 năm gần đây thì Phật giáo mới biến thành tôn giáo. Ngày trước thì không phải, ngày trước là giáo dục xã hội, hơn 200 năm, gần 300 năm, khoảng thời gian này cũng không phải ngắn, Phật giáo đã biến chất rồi, biến thành tôn giáo, Phật Bồ-tát đã biến thành thần tiên. Mọi người đi đến các chùa chiền, am đường chỉ biết cầu khẩn thần minh bảo hộ, xem Phật Bồ-tát thành thần minh. Sai rồi! Thần minh có thể bảo hộ bạn không? Đây là mê tín, xác thực là mê tín. Thế nhưng, Phật Bồ-tát có thể bảo hộ chúng ta thì đây không phải là mê tín. Phật Bồ-tát và thần minh bảo hộ cho chúng ta khác biệt ở chỗ nào? Phật Bồ-tát dạy bạn, bạn có tai nạn, vậy tai nạn từ đâu mà đến? Tai nạn là từ việc bạn tạo tác hết thầy nghiệp bất thiện chiêu cảm đến. Bạn có thể quay đầu, đoạn ác tu thiện thì tai nạn của bạn liền rời xa, phước báo của bạn liền hiện tiền, là dạy bạn, không phải các ngài có công năng đặc biệt gì để bảo hộ bạn, không có đạo lý này! Thần tiên nói bảo hộ bạn, mà không dạy cho bạn, vậy thì đó không phải là thật. Kỳ thực, khi chúng tôi tiếp xúc với rất nhiều tôn giáo, chúng tôi xem kinh điển của họ, trong kinh điển của họ cũng là dạy người đoạn ác tu thiện. Bạn hãy xem kinh Cô-ran, xem Tân Cựu Ước của Ki-tô giáo và Thiên Chúa giáo, thần cũng dạy các bạn hiếu kính cha mẹ, trong kinh của họ đều có, dạy bạn tôn trọng người lớn, yêu thương anh chị em của bạn, yêu thương hàng xóm của bạn. Đây là điều mà chúng tôi nhìn thấy trong kinh điển của các tôn giáo khác.

Đối với hết thầy người phải từ bi, phải thí xả, có thể thấy những vị thần minh trong tôn giáo cũng là dạy người đoạn ác tu thiện. Nếu như không xem trọng giáo huấn, không hết lòng mà y giáo phụng hành, một mực dùng tình chấp để cầu Phật Bồ-tát thần minh đến bảo hộ thì sau cùng cũng chỉ uổng công. Sau khi huyệt huyệt thì lại oán trách Phật Bồ-tát không linh, thần tiên không linh, lại đi hủy báng,

tạo vô lượng vô biên tội nghiệp. Thế nên, chúng tôi ngày nay tiếp xúc với rất nhiều tôn giáo, chúng tôi cũng khuyên tất cả các tôn giáo phải xem trọng việc giáo học của tôn giáo, phải xem trọng giáo dục tôn giáo. Ngày nay thế gian tai nạn rất nhiều, nguồn gốc của tai nạn chính là do chúng ta đã mất đi giáo huấn của thánh hiền. Giáo huấn của thánh hiền dạy chúng ta điều gì? Dạy chúng ta làm người thế nào, làm một người tốt thế nào, còn phải là người tốt bậc nhất trong người tốt. Dạy chúng ta hiểu rõ quan hệ giữa người với người, quan hệ giữa người với hoàn cảnh đời sống, hết thấy vạn vật, sau khi bạn sáng tỏ thì không những bạn yêu thương người mà bạn cũng sẽ yêu thương vật.

Ngày nay, nói đến yêu thương động vật thì chúng ta không bằng người nước ngoài. Khi tôi sống ở Úc, người Úc nhìn thấy trên cây có một tổ chim, trèo lên xem thử thì thấy bên trong có trứng chim. Nơi này phải mở một con đường, cái cây này phải bị chặt đi, nhưng nhìn thấy trên cây đó có tổ chim nên họ phải đợi, đợi sau khi số chim đó trưởng thành bay đi thì mới chặt bỏ cây này, mới mở con đường này, có khi phải đợi đến vài tháng. Người ta yêu thương động vật, điểm này thì người Trung Quốc không bằng người nước ngoài. Cho nên, khi chúng tôi ở nước ngoài, động vật hoang dã như là loài sóc, chúng ta nhìn thấy thì rất thích chúng, bóc vài hạt lạc để ở trên lòng bàn tay và kêu chúng đến ăn, chúng liền tới lòng bàn tay của bạn để ăn, chúng không sợ con người, là bạn thân với con người, chúng biết con người không làm hại chúng, sẽ bảo vệ chúng. Ở Trung Quốc thì không nhìn thấy, chim thú ở Trung Quốc rất sợ con người, chim thú ở nước ngoài không sợ con người, vì con người không có ý niệm muốn giết hại chúng, đều yêu thương chúng, bảo vệ chúng, động vật như vậy thì thực vật cũng như vậy. Cho nên, chúng ta hãy đi đến nơi đó mà xem thử, cây cối vì sao lại sanh trưởng tốt như vậy, cỏ vì sao xanh như vậy, hoa vì sao đẹp như vậy, không có gì khác, vì người ta yêu chúng nên chúng dùng cái này để báo đáp, yêu thương tràn đầy thế gian, nhà Nho dạy bảo chúng ta như vậy, nhà Phật cũng dạy chúng ta như vậy. Kỳ thực, trong kinh luận của mỗi một tôn giáo cũng đều dạy chúng ta như vậy, nhưng chúng ta không hết lòng học tập.

Chúng tôi đã tiếp xúc với rất nhiều tôn giáo, luôn nhìn thấy họ xem trọng các nghi thức tôn giáo mà không có xem trọng giáo dục tôn giáo. Giáo dục là thực chất, nghi thức là bề ngoài, chỉ có bề ngoài mà không có thực chất thì không thể giáo hóa chúng sanh, không thể tiêu tai miễn nạn. Trong tất cả giáo học của pháp thế gian và xuất thế gian, đích thực Phật là đệ nhất, Phật đích thực vượt hơn nhà Nho, nhà Nho vẫn là có giới hạn, Phật pháp thì không có giới hạn. Chúng ta

thường nghe nhà Phật nói là “tâm bao thái hư, lượng chu sa giới”, không có giới hạn. Đặc biệt chúng ta đọc được, học được những điều ở trong kinh Hoa Nghiêm, phải hết lòng học tập, phải đem những gì học được hoàn toàn áp dụng vào trong đời sống của chúng ta, đây chính là một chuyển biến rất lớn. Chuyển biến đời sống phàm phu của chúng ta thành đời sống của Phật Bồ-tát, Phật Bồ-tát tự tại, an lạc. Bắt đầu chuyển từ chỗ nào? Phải biết rằng, chúng ta học Phật, đồng tu học Phật rất nhiều, đã học rất nhiều năm mà công phu không đắc lực, vọng tưởng tạp niệm vẫn chồng chất như núi. Các bạn có rất nhiều câu hỏi đến hỏi tôi, sau khi tôi nghe xong thì biết bạn từ sáng đến tối đều nghĩ tưởng lung tung. Nếu bạn không có vọng tưởng thì bạn làm gì có câu hỏi? Bạn liền không còn câu hỏi nữa, câu hỏi của bạn đều là từ nghĩ ngợi lung tung mà ra. Hay nói cách khác là không thật thà. Nếu như là thật thà học Phật, thật thà niệm Phật, người thật thà thì không có câu hỏi, có câu hỏi đều là không thật thà, tâm không thanh tịnh.

Mọi người đều biết danh từ “nghiệp chướng”. Kỳ thực hai chữ “nghiệp chướng” này giải thích như thế nào đây? Rất ít người có thể giảng giải được. Ngay cả nghiệp chướng là gì cũng không biết thì bạn làm sao có thể tiêu nghiệp chướng? “Nghiệp” là sự nghiệp, sự là tạo tác, chúng ta khởi tâm động niệm là tạo tác trong tâm, ngôn ngữ là tạo tác của khẩu, hành vi của thân là tạo tác của thân thể. Khi đang tạo tác thì gọi là sự, bạn hiện tại đang làm sự việc gì thì chính là bạn đang tạo tác, kết quả của tạo tác gọi là nghiệp. Tạo tác của bạn có lợi ích chúng sanh thì là thiện nghiệp, tạo tác của bạn là tự tư tự lợi thì là ác nghiệp, đây gọi là nghiệp. Thiện nghiệp và ác nghiệp đều là chướng ngại. Chướng ngại cái gì? Chướng ngại tâm thanh tịnh của bạn, chướng ngại tâm bình đẳng của bạn, đây gọi là nghiệp chướng. Quý vị phải biết, tâm thanh tịnh và tâm bình đẳng là chân tâm của chính mình, tâm không thanh tịnh thì liền bị ô nhiễm. Bị cái gì ô nhiễm? Bị “tài sắc danh thực thù” ô nhiễm, bị “tham sân si mạn” ô nhiễm. Chân tâm của bạn mất rồi, sau khi chân tâm mất rồi thì cái bạn dùng là vọng tâm, vọng tâm thì làm gì có đạo lý không tạo ác nghiệp! Tạo tác ác nghiệp thì nhất định sẽ chiêu cảm đến quả báo bất thiện, đủ loại tai nạn sẽ hiện tiền, phải hiểu rõ nghiệp chướng rốt cuộc là sự việc như thế nào. Thế nên, Phật dạy chúng ta tu cái gì? Tu tịnh nghiệp, cảnh giới này cao. Thế nào gọi là tịnh nghiệp? Trong tịnh nghiệp không có ô nhiễm. Hay nói cách khác là nhất định không có tự tư tự lợi, nhất định không có đúng sai ta người, không có tham sân si mạn, vậy thì hết thảy tạo tác của bạn gọi là tịnh nghiệp. Thuần túy là lợi người, nhất định không có mảy may lợi mình,

nếu bạn không hiểu, không biết cách làm thế nào thì chỗ này của chúng tôi có băng ghi hình, quý vị có thể xem qua.

Ở Singapore có một vị là cư sĩ Hứa 101 tuổi. Bạn hãy xem người này, cái mà người này tạo là tịnh nghiệp, bà không phải là nhiễm nghiệp, đã 101 tuổi rồi, các bạn hãy đi xem bà, thân thể của bà giống như người 30-40 tuổi vậy, cả đời chưa từng bị bệnh. Tôi tỉ mỉ quan sát thì chỉ thấy bà rụng một cái răng, tai mắt mình mẫn, phản ứng nhanh nhạy không khác gì thanh niên. Vì sao bà có hiệu quả đó? Bởi tâm thanh tịnh. Bạn hỏi bà, bà sẽ nói với bạn, bà cả đời chưa hề tức giận bao giờ, không oán hận một người nào, bà nhìn thế gian này, ai ai cũng là người tốt. Khi chung sống với mọi người có chỗ nào chưa tốt, bà đều không trách người khác, mà trách chính mình, là do chính mình làm chưa tốt nên không thể khiến người khác hoan hỷ. Xưa nay bà chưa hề trách cứ người khác, cho nên bà khỏe mạnh sống lâu, 101 tuổi rồi mà mỗi ngày đều ra ngoài bên ngoài làm từ thiện cho người nghèo khổ, bà không nghỉ ngơi. Nếu bạn muốn tìm bà thì phải hẹn trước bà, bằng không mà nói thì bạn sẽ không tìm được bà, giúp đỡ hết thảy những người nghèo khổ. Bà mỗi ngày ăn một bữa, ăn chay trường, quần áo bà mặc là nhặt từ trong thùng rác, xưa nay chưa từng đi mua một bộ quần áo nào. Người ta hỏi bà vì sao vậy? Bà nói người nghèo khổ còn rất nhiều, tôi phải giống như người nghèo khổ, nếu tôi mặc quần áo mới thì sẽ không giống như họ nữa. Bà không có bản thân, không có tâm riêng tư, cho nên cái bà tu là tịnh nghiệp, nếu như tịnh nghiệp mà nhà Phật nói không hiểu thì bạn hãy xem bà thì sẽ hiểu ngay, đó gọi là tịnh nghiệp. Quả báo của tịnh nghiệp là thanh tịnh tự tại, thân tâm an lạc, bà không có phiền não, không có lo lắng, không có vướng mắc, đây là một tấm gương cho chúng ta xem, làm ra cho chúng ta xem.

Khi bà 101 tuổi mới học Phật. Hiện tại mới quy y, mới học Phật, bạn hỏi bà có đang suy nghĩ gì không? Bà đang nghĩ gì vậy? Bà nói: tôi nghĩ “A-di-đà Phật”. Hiện tại đã học Phật nên nghĩ A-di-đà Phật, khẳng định vãng sanh thế giới Cực Lạc, bà là người thiện tiêu chuẩn, chúng ta phải nên học tập nơi bà. Sự hành trì của bà, người xuất gia đều không làm được, cả đời tùy duyên mà không phan duyên nên tâm của bà mới thanh tịnh. Thế nào gọi là phan duyên? Ta muốn đi làm cái gì, làm cái gì đó, đó là phan duyên, bà xưa nay chưa hề có ý nghĩ này, cái gì cũng tùy duyên, tùy duyên thì tự tại. Bạn hãy xem người 101 tuổi này, nếu các bạn có cơ hội gặp được bà, bạn bảo bà làm mấy tư thế đảo ngược cho bạn xem, các bạn không làm được, bà có thể làm được. Chúng tôi có làm một video ngắn

về đời sống của bà, có dịp sẽ chiếu cho các bạn xem, nếu như các bạn có cơ hội thì hãy nhờ cư sĩ Lý hẹn với bà, có thể đi đến thăm hỏi bà.

Chư vị đồng học, chào mọi người! Mấy ngày hôm nay có rất nhiều đồng học đến từ Trung Quốc, Đài Loan và các khu vực khác, xem tình hình thì về sau người đến sẽ ngày càng nhiều hơn. Mọi người đến bên này, việc tôi có thể giúp đỡ quý vị thật ra mà nói là rất có hạn, chúng ta phải nhận thức hoàn cảnh đời sống hiện nay của chính mình, phải làm sao ở trong đây chân thật đạt được giải thoát. Ý nghĩa này rất lớn! Khi chưa tiếp xúc với Phật pháp, đối với chân tướng sự thật này thì tương đối không dễ gì tiếp nhận. Đối với Phật pháp nếu có xem qua một chút, người có một chút công phu đều khẳng định rằng con người không phải chỉ có đời này, chúng ta có đời quá khứ và còn có đời vị lai. Thánh hiền thế xuất thế gian, không ai mà không nói với chúng ta sanh mạng là vĩnh hằng, bất sanh bất diệt, Phật pháp gọi bất sanh bất diệt là đại bất niết-bàn. Đại bất niết-bàn là tiếng Ấn Độ, ý nghĩa chính là bất sanh bất diệt. Phật muốn chúng ta đi chứng minh. Nếu bạn chứng minh rồi, chứng thực đây là sự thật tồn tại chân thật thì người này gọi là thành Phật, gọi là chứng đạo, đã chứng quả. Sanh tử là sự việc thế nào? Sanh tử chính là thân có sanh tử, thân này không phải là ta, thân là cái của ta, giống như quần áo vậy, quần áo bẩn rồi thì thay một cái khác. Thân thể này hư hoại rồi thì vứt bỏ, đổi sang một cái mới, xả thân thọ thân cũng giống như thay quần áo vậy, trong đây nói cho chúng ta biết, ta chân thật thì không có sanh tử. Cho nên, chúng ta phải suy nghĩ về cái ta chân thật này. Nếu bạn tu thiện nghiệp thì bạn tương lai thay cái thân này sẽ càng thay càng tốt, càng thay càng thù thắng; nếu bạn làm việc ác thì thân thể này càng thay sẽ càng tệ hơn. Bạn xem, thân người nếu thay thành thân súc sanh thì đã thấp đi một bậc, lại đổi thành thân quỷ thì còn thấp hơn súc sanh một bậc nữa. Nếu bạn muốn đổi sang một thân tướng tốt, vậy thì bạn phải tu thiện, nếu bạn làm ác thì thân tướng của bạn nhất định là đời sau không bằng đời trước. Đây là đạo lý chân thật, cũng là sự tướng chân thật.

Bởi vậy, Phật nói với chúng ta: “Phàm những gì có tướng đều là hư vọng”, “hết thấy pháp hữu vi như mộng huyễn bọt bóng”. Xin nói với quý vị, Phật pháp cũng là pháp hữu vi, Phật pháp có cần phải học hay không? Phải học, phải biết học. Nếu bạn không biết học, dù bạn học đầy cả bụng Phật pháp thì Phật pháp đó cũng không khởi tác dụng, bạn vẫn phải trôi lăn trong lục đạo luân hồi, bạn vẫn là đời sau không bằng đời trước, cho nên bạn phải biết học. Phật pháp chân chánh là gì? Là giới định tuệ, đây mới chân thật là Phật pháp. Giới định tuệ có ở trong sách hay không? Không có. Trong sách làm gì có giới định tuệ, giới định tuệ là ở

trong tâm của bạn, sách chỉ là nói rõ mà thôi. Chúng ta đọc sách thì hiểu được trong tự tánh của chúng ta có giới định tuệ viên mãn, mới bỗng nhiên hiểu rõ, sáng tỏ rồi. Có, vậy làm sao đem giới định tuệ lấy ra? Đây là học vấn chân thật, công phu chân thật. Chúng ta hiện nay vì sao không có giới định tuệ? Vì giới định tuệ đã biến thành phiền não, biến thành tham sân si. Giới biến thành tham, định biến thành sân giận, tuệ biến thành ngu si, biến chất rồi, Phật nói với chúng ta, tham sân si chính là giới định tuệ. Hiện nay làm sao đem tham sân si khôi phục thành giới định tuệ thì việc tu học Phật pháp của chúng ta sẽ là công đức viên mãn. Mấu chốt là ở đâu? Mấu chốt là ở mê ngộ. Mê rồi thì giới định tuệ trong tự tánh của chúng ta biến thành tham sân si; giác ngộ rồi thì tham sân si hiện tiền liền biến thành giới định tuệ, là sự việc như vậy. Nếu như quý vị hiểu được những nguyên lý, nguyên tắc này, bạn phải tin sâu không nghi thì chúng ta sẽ biết dụng công. Vì sao vậy? Vì chúng ta đã nắm bắt được mục đích của tu học, chân thật là giải đúng chỗ ngứa. Thế là chúng ta biết được phải học như thế nào, “nhất môn thâm nhập, trường thời huân tu” thì sẽ có cách đem tham sân si khôi phục lại thành giới định tuệ.

Không thể tham nhiều, cái gì cũng muốn học là tâm tham, tâm tham không đoạn nổi tâm tham, mê không thể phá mê; giác mới có thể phá mê, mọi người phải hiểu đạo lý này. Trước mắt chúng ta phải đứng cho vững vàng, tuyệt đối không đọa lạc, tuyệt đối không trượt ngã, việc này quan trọng. Chúng ta xem từ xưa đến nay có biết bao nhiêu người tu hành thất bại, đọa lạc, trượt ngã. Nguyên nhân là gì? Là dùng ý niệm tham sân si để tu hành, dùng ý niệm tự tư tự lợi để tu hành. Vậy làm sao có thể thành công? Phương pháp để đứng vững vàng chính là thâm nhập một môn. Trong một môn này thành tựu giới định tuệ, đây là một phương pháp vô cùng quan trọng, sau khi tuệ khai rồi thì mới học rộng nghe nhiều. Cho nên, tứ hoằng thệ nguyện là con đường mà Phật dạy chúng ta tu hành, chúng ta phải tiến lên theo tuần tự. Thứ nhất phải phát nguyện, thực ra mà nói, ngày nay người tu hành chưa phát nguyện, thế nên bạn cái gì cũng đều không thể thành công, bạn không phát nguyện thì bạn vẫn chưa bước vào cửa Phật. Phát nguyện gì? “Chúng sanh vô biên thệ nguyện độ.” Câu nói này giảng như thế nào? Chúng sanh vô lượng vô biên, ta phải phát cái nguyện phục vụ cho họ. Các bạn đã phát tâm này chưa? Phục vụ cho hết thảy chúng sanh, xả mình vì người, qua lại với người mà trong lòng vẫn nghĩ làm thế nào để có chỗ tốt cho mình, có lợi ích cho mình. Sai rồi! Bạn mê rồi. Bạn làm sao có thể học Phật? Bạn làm sao có thể vào cửa?

Bạn hãy xem chư Phật Như Lai, chư đại Bồ-tát, thậm chí là Thanh văn, Duyên giác, các ngài đã phát tâm gì? Qua lại với chúng sanh luôn nghĩ đến ta có lợi ích gì đối với chúng sanh. Tuyệt đối không nghĩ đến chúng sanh có lợi ích gì với ta hay không, không nghĩ việc này, mà là ta có lợi ích gì đối với họ, ta có cống hiến gì cho họ hay không? Đây gọi là “chúng sanh vô biên thế nguyện độ”. Bạn không có cái tâm này, không có cái nguyện này thì bạn học Phật gì đây? Học được nhiều hơn đi nữa thì bạn vẫn là chúng sanh trong lục đạo, bạn vẫn chưa bước vào cửa Phật, nếu bạn muốn bước vào cửa Phật thì phải học Phật, Phật là xả mình vì người. Mọi người đọc quen thuộc kinh Kim Cang rồi, chư Phật Bồ-tát là “không tướng ta, không tướng người, không tướng chúng sanh, không tướng thọ giả”. Một mạng chân thành từ bi phục vụ cho hết thảy chúng sanh, giúp đỡ hết thảy chúng sanh giải trừ khổ nạn. Khổ nạn có nguồn gốc. Nguồn gốc của khổ nạn là gì? Là mê hoặc. Do vậy, trong việc phục vụ giúp đỡ chúng sanh thì hạng mục quan trọng nhất là giúp họ khai ngộ, phá mê khai ngộ, họ tự nhiên sẽ lìa khổ được vui, vĩnh viễn lìa khổ, vĩnh viễn được vui. Trong vô lượng vô biên hạng mục phục vụ thì đây là hạng mục quan trọng nhất.

Thích-ca Mâu-ni Phật biểu diễn cho chúng ta xem, 49 năm giảng kinh thuyết pháp chính là làm công tác phục vụ này, đây là căn bản nhất, cũng là quan trọng nhất. Sau khi chúng ta hiểu rõ việc này, đã rõ lý rồi, sự đã làm rõ ràng rồi thì mới hiểu được tầm quan trọng của “nhất môn thâm nhập”. Nhất môn thâm nhập là học cái gì? Đoạn phiên nào, “phiền não vô tận thế nguyện đoạn”. Đoạn phiên nào chính là lúc này tôi vừa mới nói, đem tham sân si chuyển biến thành giới định tuệ, chính là làm công việc này. Một quyển kinh Vô Lượng Thọ, hoặc là một quyển kinh A-di-đà thì đủ rồi, bạn cần nhiều thêm để làm gì? Cổ đại đức có làm tám gương cho chúng ta, cả đời giảng một bộ kinh A-di-đà, giảng hơn 300 hội, đây là làm tám gương tốt cho người hiện nay chúng ta. Người ta nếu thỉnh ngài làm cái khác, “tôi không biết, tôi chỉ biết giảng kinh A-di-đà, tôi chỉ biết đọc kinh A-di-đà, những cái khác tôi đều không biết. Bạn hãy thỉnh giáo pháp sư khác”. Ngài đã thành công, tâm của ngài là định, có phải ngài không biết giảng những kinh khác hay không? Kinh nào ngài cũng biết giảng, ngài không giảng chính là làm một tấm gương tốt, chỉ ra một con đường sáng cho mọi người thoát khỏi lục đạo luân hồi, là con đường sáng để liễu sanh tử, xuất tam giới. Nhất môn thâm nhập, chuyên tu chuyên hoằng, bạn thích giảng kinh Vô Lượng Thọ thì bạn cả đời cứ giảng bộ kinh này; thích giảng kinh Di-đà thì cả đời giảng kinh Di-đà,

đừng giảng nhiều, ăn nhiều nhai không kỹ, làm quá nhiều quá tạp thì tâm bạn sẽ loạn. Giới định tuệ của bạn hết thấy đều không có, cho nên phải tinh chuyên.

Hồi trước tôi ở dưới hội của thầy Lý 10 năm tại Đài Trung, tôi đã nói qua với quý vị, tôi học 5 bộ kinh, mười năm chỉ học 5 bộ. Vào lúc đó tôi không hiểu đại đạo lý này nên đã học 5 bộ, nếu như hiểu được đại đạo lý này thì tôi chỉ học một bộ, tôi sẽ không học 5 bộ. Tôi theo thầy Lý nhiều năm như vậy nhưng thầy không có đem đại đạo lý này giảng giải cho tôi một cách rõ ràng thấu triệt như vậy, lão nhân gia ngài nói chuyện rất hàm súc, điềm đến vấn đề là dừng. Tuy chúng ta thể hội được, thể nhưng dục vọng tìm tòi học hỏi đó không buông xuống được, nếu thầy có thái độ giống như tôi, kiên quyết như vậy, nói thẳng như vậy thì chúng tôi cũng chỉ có cách phục tùng mà thôi. Làm gì có đạo lý không nghe theo? Sự đáng quý của nhất môn thâm nhập, bởi vì chúng ta không tu cái gì khác, chúng ta là cầu định tuệ. Định là đầu mối then chốt, giới là phương pháp, định là trọng yếu, tuệ là mục đích, phải khai trí tuệ. Tôi ở Đài Trung học 5 bộ kinh, kể ra cho các bạn nghe thì các bạn thấy được phân lượng không nhiều. Bộ học đầu tiên là kinh A-nan Vấn Sự Phật Cát Hung. Bộ kinh đó phân lượng bao lớn? Giống như sáu trang sách này, không nhiều; bộ kinh học thứ hai là kinh Phật Thuyết A-di-đà, bộ này thì các bạn thường đọc; bộ học thứ ba là phẩm Phổ Hiền Hạnh Nguyên, các bạn cũng đều đọc qua rồi, phân lượng của bộ này thì nhiều hơn một chút; bộ học thứ tư là kinh Kim Cang; bộ học thứ năm là kinh Lăng-nghiêm. Tôi ở Đài Trung 10 năm chỉ học một chút này thôi, cho nên mới cảm được rỗi, thể nhưng những kinh luận mà tôi giảng thì rất nhiều, có mấy mươi loại, đã giảng qua khoảng mấy mươi loại kinh luận. Những đại kinh đại luận này tôi chưa học qua, chưa học qua nhưng có thể giảng, trong quá trình cầu học đã đạt được một chút định nhỏ, tuệ nhỏ. Thế nên, không có định tuệ thì làm sao có thể thành công?

Nếu như ngày nay chúng ta không có năng lực này, vậy thì phải thật thà nhất môn thâm nhập, một câu Phật hiệu niệm đến cùng, khẳng định vãng sanh, chúng ta đời này thành công rồi. Pháp thể xuất thế gian đều phải buông xuống, đại sư Liên Trì lúc về già đã nói hai câu, nói được rất hay: “Tam tạng mười hai bộ để cho người khác ngộ.” Các bạn có ai thích ngộ thì các bạn tự mình đi ngộ, chính ngài chỉ một bộ kinh Di-đà, ngay cả Phật pháp cũng buông xuống. “Tám vạn bốn ngàn pháp môn nhường cho người khác hành”, các bạn muốn tu rất nhiều pháp môn thì các bạn cứ tu, tám vạn bốn ngàn pháp môn xin nhường các bạn tu, ngài thì chuyên tu pháp môn niệm Phật. Hai câu nói này rất hay, không phải người tái lai thì không nói ra được. Một quyển kinh A-di-đà, một câu Phật hiệu, hết sức

ồn thỏa đến thế giới Cực Lạc gặp A-di-đà Phật, bạn muốn nhiều pháp môn để làm gì? Tôi ngày nay giảng nhiều kinh luận như vậy là vì sao? Là bị ép buộc. Nếu như thế gian còn có người giảng những kinh luận này thì tôi nhất định không giảng, không có ai giảng. Rất nhiều pháp sư đại đức khuyên tôi giảng qua một lần, lưu lại băng ghi hình để cho đời sau làm tham khảo, là ý như vậy. Tôi tuyệt đối không phải muốn giảng, cũng quyết không phải thích giảng, giảng những kinh luận này đối với sự tu hành của bản thân tôi dù nhiều hay ít thì cũng có một chút chướng ngại. Tuy là chướng ngại không lớn nhưng ít nhiều cũng có một chút chướng ngại, đây chính là chỗ không giống nhau giữa tôi và người khác. Các bạn nếu như không có một chút công phu định lực này thì chướng ngại rất lớn, nhất định tạo thành chướng ngại, tâm của bạn là tán loạn, tâm của bạn là hôn trầm, ý chí tư tưởng của bạn không thể tập trung, phiền não của bạn không đề xuống được. Hay nói cách khác, bạn nhất định vẫn phải trôi lăn trong lục đạo, nếu nói lời khó nghe, tam đồ chiếm phần rất lớn.

Cho nên, chư vị đồng tu đến nơi đây thời gian tuy không dài, điều mà tôi cống hiến cho quý vị là kiên định lòng tin, quyết không dao động, chúng ta có sự thừa, có thầy, đời đời tương truyền, nhất định là không sai lầm. Ngày nay trong nước hay ngoài nước, người y theo bản hội tập kinh Vô Lượng Thọ tu hành có thoạt tướng vắng sanh hiem có, chúng tôi tận mắt nhìn thấy, đây là chứng minh. Cho nên phải có lòng tin đối với bản hội tập này, lòng tin của tôi đầy đủ, không mảy may dao động, thời kỳ mạt pháp 9.000 năm, rộng độ chúng sanh chính là bản hội tập này. Đại sư Mai Quang Hy nói không sai chút nào, trước đây ngay cả pháp sư Diễn Bồi cũng hoài nghi, điều mà ông hoài nghi là Yếu Giải của đại sư Ngẫu Ích. Đại sư Ấn Quang tán thán là dù cho cổ Phật tái lai làm chú giải cho kinh Di-đà cũng không thể nào hay hơn được. Pháp sư Diễn Bồi hỏi tôi, pháp sư Ấn Quang nói lời này có phải là nói quá hay không? Tôi trả lời là: “Một chút cũng không quá, những gì lão nhân gia ngài nói rất thích đáng.” Bản hội tập này của Hạ lão, giống như điều mà cư sĩ Mai Quang Hy nói, cũng là rất thích đáng. Chúng ta nếu có loại tâm này, loại nguyện này, loại hạnh này thì bản thân đã nắm chắc đến Tây Phương Tịnh Độ rồi, tùy thời có thể vắng sanh, tùy nơi có thể vắng sanh, một chút chướng ngại cũng không có. Đạo nghiệp của chúng ta xem như đã thành công, tu học của đời này không hề uổng phí. Cho nên, chúng ta đối với giáo huấn của thầy mới cảm ơn, chúng ta thật sự đạt được, thật sự giải quyết được vấn đề.

Chúng ta ở nơi này cùng nhau tu học không giống với Phật học viện thông thường khác, khóa trình của họ rất nhiều, rất tạp, là học rộng nghe nhiều, tôi

không tán thành phương pháp này. Cách dạy học đó của Phật học viện là một học kỳ học đến mười mấy môn khóa trình, làm hại người ta! Nhất định không thể thành tựu. Phương pháp tôi dạy người là do thầy Lý truyền cho tôi, đây là phương pháp đời đời tương truyền của người Trung Quốc, chính là học một loại. Vào lúc đó Phật Quang Sơn có hơn 100 học sinh, tôi đã nói với pháp sư Tinh Vân, mỗi một học sinh học một bộ kinh, cả đời chỉ học một bộ kinh, sau mười năm thì họ là chuyên gia. Một bộ kinh A-di-đà học 10 năm thì người đó chính là A-di-đà Phật; một phẩm Phổ Môn học 10 năm thì người đó chính là Bồ-tát Quán Âm, mỗi người làm chuyên gia, không nên làm thông gia, vậy thành công rồi. Nhưng ông không tin tưởng, không thể tiếp nhận, ông muốn học rộng nghe nhiều, sau khi học xong thì cái gì cũng không biết, học quá tạp, quá loạn, học đầy cả bụng là Phật học thường thức, không liên quan gì với đạo. Cho nên, tôi cũng không có cách gì thương lượng với ông, chúng tôi đành như vậy mà chia tay.

Ở nơi này tổ chức lớp bồi huấn, các bạn đồng học ở nơi này có một chút thể nghiệm, chúng ta là một bộ kinh Vô Lượng Thọ, quý vị cảm nhận không như nhau. Bất luận là bộ kinh nào, chỉ cần bạn học một bộ, nhất môn thâm nhập, toàn tâm toàn lực chăm chú vào đó thì bạn sẽ ở trong đây đắc giới, đắc định, đắc tuệ, bạn thành công rồi. Sau khi trí tuệ khai rồi thì bạn có thể đọc rộng, bạn có thể nghe nhiều. Vì sao vậy? Bổ sung cho hậu đắc trí của bạn. Hậu đắc trí là không gì không biết, không gì không biết nhưng bạn vẫn tập trung vào một bộ kinh mà phát huy, sau đó bạn xem lại bộ kinh này thì mỗi câu mỗi chữ đều là vô lượng nghĩa. Nói ngắn nói dài, nói sâu nói cạn, bạn đều được đại tự tại, đây là chỗ tốt từ việc nhất môn thâm nhập. Mọi người hãy nhớ kỹ đạo lý này, nhớ kỹ phương pháp này, đến bên đây một chuyến cũng xem như không uổng công, tôi xin nêu ra một chút như vậy để cống hiến với quý vị. Tốt rồi, hôm nay thời gian đã hết.